

Số: 1093/QĐ-KHTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xét công nhận trình độ ngoại ngữ trong chương trình đào tạo sau đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Căn cứ Quyết định 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-ĐHQG ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Khoa học tự nhiên giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định 1393/QĐ-ĐHQG ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách học viên cao học khóa năm 2022, 2023 và 2024 đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ trong chương trình đào tạo sau đại học, gồm 36 học viên có tên trong danh sách đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Học viên cao học có tên tại Điều 1 đã đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ trong chương trình đào tạo sau đại học theo qui chế đào tạo hiện hành của ĐHQG-HCM và Trường ĐH Khoa học tự nhiên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Website: sdh.hcmus.edu.vn;
- Lưu: VT, SDH ✓



**DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC ĐƯỢC XÉT CÔNG NHẬN
CHUẨN NGOẠI NGỮ ĐẦU RA SAU ĐẠI HỌC**

(Đính kèm quyết định số 1093/QĐ-KHTN, ngày 23/4/2025 của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên)

STT	MSHV	Họ tên		Ngành	Khóa	Ngoại ngữ	Kết quả
1	22C01031	Lê Hoàng	Đức	Khoa học dữ liệu	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
2	22C11054	Võ Công	Vinh	Khoa học máy tính	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
3	22C22009	Phạm Quốc	Thắng	Toán giải tích	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
4	22C28007	Nguyễn Việt	Hoàng	Toán ứng dụng - Giáo dục toán học	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
5	22C38001	Phạm Quỳnh	Hương	Vật lý kỹ thuật	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
6	22C38002	Nguyễn Thị Phước	Thiện	Vật lý kỹ thuật	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
7	22C38005	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Vật lý kỹ thuật	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
8	22C38007	Nguyễn Hoàng Dư	An	Vật lý kỹ thuật	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
9	22C39020	Lê Thị Trà	My	Vật lý kỹ thuật - chuyên ngành Giảng dạy vật lý thực nghiệm	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
10	22C39030	Lê Văn	Tâm	Vật lý kỹ thuật - chuyên ngành Giảng dạy vật lý thực nghiệm	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
11	22C41003	Nguyễn Nhật	Khang	KTĐT - Chuyên ngành Điện tử - Viễn thông- Máy tính	32/2022	IELTS	5.5
12	22C56026	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	Hóa học	32/2022	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
13	22C56049	Ngô Đức	Toàn	Hóa học	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
14	22C56057	Nguyễn Thanh Tường	Vy	Hóa học	32/2022	IELTS	5.5
15	22C63022	Phạm Ngọc Đan	Thanh	SHTN - Chuyên ngành Sinh lý động vật	32/2022	VSTEP	Bậc 4/6
16	22C65004	Nguyễn Thành	Lực	Sinh thái học	32/2022	IELTS	6
17	23C11027	Nguyễn Trọng	Kha	Khoa học máy tính	33/2023	Aptis ESOL	B2
18	23C24014	Lê Thị Ngọc	Thúy	Toán ứng dụng	33/2023	Aptis ESOL	B2
19	23C38002	Trần Thị Kim	Ngân	Vật lý kỹ thuật	33/2023	VSTEP	Bậc 4/6
20	23C56023	Lê Thị Bích	Châm	Hóa học	33/2023	VSTEP	Bậc 4/6
21	23C63008	Thi Nguyễn Hải	Ngọc	SHTN - CN Sinh lý động vật	33/2023	VSTEP	Bậc 4/6
22	24C01018	Đỗ Thị	Phượng	Khoa học dữ liệu	34/2024	VSTEP	Bậc 4/6
23	24C01024	Ngô Minh	Trí	Khoa học dữ liệu	34/2024	VSTEP	Bậc 4/6
24	24C11004	Đặng Ngọc Tùng	Duy	Khoa học máy tính	34/2024	VSTEP	Bậc 4/6
25	24C11053	Nguyễn Trung	Kiên	Khoa học máy tính	34/2024	IELTS	6.5
26	24C15022	Đoàn Thực	Quyên	Trí tuệ nhân tạo	34/2024	IELTS	5.5

QU
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KHOA HỌC
TỰ NHIÊN

✓

DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC ĐƯỢC XÉT CÔNG NHẬN
CHUẨN NGOẠI NGỮ ĐẦU RA SAU ĐẠI HỌC

(Đính kèm quyết định số 1093/QĐ-KHTN, ngày 23/4/2025 của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên)

STT	MSHV	Họ tên	Ngành	Khóa	Ngoại ngữ	Kết quả
27	24C15039	Lê Đoàn Phương Uyên	Trí tuệ nhân tạo	34/2024	VSTEP	Bậc 4/6
28	24C39017	Trương Hồng Ngọc	VLKT, Chuyên ngành Giảng dạy vật lý thực nghiệm	34/2024	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
29	24C40002	Lê Đức Anh	Công nghệ bán dẫn	34/2024	TOEFL iBT	78
30	24C56053	Trương Khánh Hoàng	Hóa học	34/2024	IELTS	6
31	24C63016	Nguyễn Thị Minh Ngọc	SHTN, chuyên ngành Sinh lý động vật	34/2024	Aptis ESOL	B2
32	24C63028	Phan Thị Ngọc Linh	SHTN, chuyên ngành Sinh lý động vật	34/2024	IELTS	6
33	24C66005	Nguyễn Thanh Loan	Di truyền học	34/2024	VSTEP	Bậc 4/6
34	24C66014	Trần Tăng Tú Văn	Di truyền học	34/2024	VSTEP	Bậc 4/6
35	24C66027	Nguyễn Vạn Thông	Di truyền học	34/2024	VSTEP	Bậc 4/6
36	24C67010	Lý Hiên Nhân	Công nghệ sinh học	34/2024	IELTS	6

